

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 276/2019/HS-ST
Ngày 11- 9- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Vân Hà;
2. Ông Nguyễn Văn Nông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tô Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 255/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 286/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn S, sinh năm 1997 tại tỉnh Hậu Giang; thường trú: Ấp L, xã L, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978; có 02 anh em ruột, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2006; có vợ tên La Khánh H, sinh năm 1998 và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam trong vụ án khác. Có mặt.

2. Lê Văn M, sinh năm 1994 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm 18, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn V, sinh năm 1966 và bà Phan Thị N, sinh năm 1965; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam trong vụ án khác. Có mặt

- Bị hại: Nguyễn Văn N, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện A, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm: không rõ; địa chỉ: Xóm B, xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

2. Nguyễn Thị L, sinh năm 1986; địa chỉ: khu phố N, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn M và Nguyễn Văn S là bạn bè và cùng thuê phòng trọ tại khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Ngày 20/12/2018, S rủ M đi cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài; khoảng 19 giờ ngày 20/12/2018, S điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 36B-275.38 chở M đi về hướng Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến khu vực bên xe buýt gần vòng xoay nằm trên đường trục chính thuộc khu phố Tân Lập, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, phát hiện anh Nguyễn Văn N đang đứng bên vỉa hè trên tay cầm điện thoại di động hiệu Samsung J2 màu vàng; Nguyễn Văn S điều khiển xe vượt qua về hướng vòng xoay rồi quay đầu xe tiếp cận bên trái anh N để M dùng tay phải giật điện thoại của anh N rồi tẩu thoát về hướng phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. S và M tiếp tục thực hiện hành vi Cướp giật điện thoại của người đi đường thì bị lực lượng tuần tra Công an thị xã Thuận An bắt quả tang. Tại cơ quan điều tra Công an thị xã Thuận An, M và S khai nhận hành vi Cướp giật điện thoại di động Samsung J2 màu vàng tại khu phố Tân Lập, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 màu vàng.

Căn cứ bản kết luận định giá số 111/BB.ĐG ngày 03/5/2019 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 màu vàng giá 1.800.000 đồng.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 36B-275.38 là do anh Nguyễn Văn T đứng tên đăng ký. Chị Nguyễn Thị L đại diện cửa hàng xe máy Hoàng Trang cùng địa chỉ mua lại xe mô tô nói trên của người khác không làm thủ tục sang tên, chị L bán lại cho S không làm thủ tục sang tên. M và S làm phương tiện phạm tội, Cơ quan điều tra Công an thị xã Thuận An thu giữ và xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 màu vàng thu hồi được đã trả lại cho bị hại Nguyễn Văn N, anh N không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Tại cáo trạng số: 276/CT-VKS ngày 31 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn S, Lê Văn M về Tội cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S mức án từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù; bị cáo Lê Văn M mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn S, Lê Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 19 giờ ngày 20/12/2018, tại đường trục chính thuộc khu phố Tân Lập, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 36B-275.38 chở Lê Văn M tiếp cận bên trái anh Nguyễn Văn N để Lê Văn M dùng tay phải giật điện thoại di động hiệu Samsung J2 màu vàng có trị giá 1.800.000 đồng của anh N rồi tẩu thoát về hướng phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương và tiếp tục thực hiện hành vi cướp giật thì bị lực lượng tuần tra Công an thị xã Thuận An bắt quả tang.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn S, Lê Văn M đã đủ yếu tố cấu thành Tội cướp giật tài sản. Do đó Cáo trạng số: 276/CT-VKS ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Nguyễn Văn S, Lê Văn M là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam tư lợi mong muốn có tiền để tiêu xài nên đã cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

[7] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: không có phân công vai trò cụ thể trong vụ án, nên không xem phạm tội có tổ chức; tuy nhiên trong vụ án bị cáo S là người rủ rê và dùng xe mô tô của bị cáo để dùng làm phương tiện phạm tội, nên S phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo M.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại. Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S, Lê Văn M phạm Tội cướp giật tài sản.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Văn M 03 (ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Án phí sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn S, Lê Văn M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- Công an thị xã Dĩ An;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng BC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân